TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2019/QĐST-KDTM	*Thuỷ Nguyên, ngày 22 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 51/2018/TLST-KDTM ngày 27 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương V ; địa chỉ: Số 191, phố B, phường L, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Lan H - Nhân viên Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương V (Giấy ủy quyền số 455/2018/UQ-TCB ngày 14 tháng 5 năm 2018).

Bị đơn: Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1959 và bà Vũ Thị T, sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn 1, xã Hòa Bình, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Trần Văn Đ và bà Vũ Thị T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương V số tiền nợ tính đến hết ngày 14 tháng 01 năm 2019 là 185.423.733 đồng (trong đó nợ gốc là 154.355.420 đồng, nợ lãi là 31.068.313 đồng). Phương án trả nợ cụ thể như sau: Bắt đầu từ tháng 4 năm 2019 mỗi tháng ông Trần Văn Đ và bà Vũ Thị T phải trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương V số tiền nợ gốc là 10.000.000 đồng vào ngày 15 hàng tháng. Chậm nhất đến ngày 30 tháng 9 năm 2019, ông Trần Văn Đ và bà Vũ Thị T phải trả hết cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương V số tiền nợ còn lại (bao gồm số tiền nợ gốc và số tiền nợ lãi) theo Hợp đồng tín dụng số LHP20150189 ngày 16 tháng 4 năm 2015 đã ký kết giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương V và ông Trần Văn Đ và bà Vũ Thị T.

Ông Trần Văn Đ và bà Vũ Thị T vẫn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương V . Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Trần Văn Đ và bà Vũ Thị T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp ông Trần Văn Đ và bà Vũ Thị T vi phạm nghĩa vụ trả nợ một tháng bất kỳ hoặc đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2019 ông Trần Văn Đ và bà Vũ Thị T không thanh toán hết số tiền nợ gốc và nợ lãi như đã thỏa thuận theo phương án trả nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương V Nam có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại các tài sản thế chấp sau để thu hồi nợ:

- Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 890; tờ bản đồ số 06, diện tích 320 m^2, địa chỉ: Thôn 1, xã Hòa Bình, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BP 419532, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH00728 do Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng cấp ngày 25 tháng 11 năm 2013 cho người sử dụng là ông Trần Văn Đ và vợ là bà Vũ Thị T.

2.2. Về án phí: Ông Trần Văn Đ và bà Vũ Thị T nhận nộp cả 4.635.593 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.180.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000211 ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hà